

KẾ HOẠCH
Thanh tra năm học 2021-2022

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3950/BGDĐT-TTr ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX,

Thanh tra Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch thanh tra năm học 2021-2022 như sau:

I. Mục đích yêu cầu, nhiệm vụ

1. Mục đích hoạt động thanh tra nhằm phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; phát huy nhân tố tích cực; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Tiếp tục đổi mới hoạt động thanh tra giáo dục theo Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục; Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 05/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục; Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành khung thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục (Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT) và các văn bản pháp luật có liên quan. Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự thủ tục tiến hành cuộc thanh tra; Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng (PCTN) vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Tăng cường thanh tra đối với cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.



3. Tuyên truyền, quán triệt Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN 2018, Luật Giáo dục 2019; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các nội dung trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của ngành giáo dục theo Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT. Trong đó chú ý đến thanh tra, kiểm tra đột xuất và chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục. Triển khai hoạt động xử lý sau thanh tra bảo đảm hiệu quả thanh tra trong thực tế. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai trước công luận các vi phạm.

5. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các nhà trường.

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động thanh tra; triển khai hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THANH TRA

1. Tổ chức thanh tra

1.1. Tổ chức Thanh tra Sở

Thực hiện đủ chỉ tiêu biên chế Thanh tra Sở theo quy định, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Công việc được giao
1	Nguyễn Quốc Đông	Chánh Thanh tra	Phụ trách chung; phụ trách công tác thanh tra các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, công tác thanh tra chuyên ngành; công tác thanh tra kỳ thi tốt nghiệp THPT, hội thi, cuộc thi.
2	Lê Văn Phong	Phó Chánh Thanh tra	Thực hiện nhiệm vụ Chánh Thanh tra Sở khi Chánh Thanh tra Sở đi vắng; theo dõi, tham mưu công tác về khiếu nại, tố cáo; phụ trách công tác thanh tra hành chính.
3	Nguyễn Thị Tuyền	Thanh tra viên	Theo dõi, tham mưu công tác thanh tra tài chính, PCTN và xác minh văn bằng, Văn thư Thanh tra Sở.
4	Huỳnh Nam Thắng	Thanh tra viên	Theo dõi, tham mưu công tác DTHT; khối các trường ĐH, CĐ (có đào tạo sư phạm); liên kết đào tạo; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị trong Kết luận thanh tra.

5	Võ Thành Đạo	Thanh tra viên chính	Theo dõi, báo cáo về công tác tiếp công dân; kiểm tra nội bộ; xác minh văn bằng, việc ứng dụng CNTT của Thanh tra Sở; Tham mưu công tác thanh tra chuyên ngành các trung tâm: Ngoại ngữ, Tin học, Tư vấn du học, ...
---	--------------	----------------------	--

1.2. Về kiện toàn đội ngũ thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra

- Xây dựng kế hoạch kinh phí năm 2021 theo quy định hiện hành;
- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra cho đội ngũ quản lý các cơ sở giáo dục và CTV thanh tra giáo dục;
- Tham mưu Sở GDĐT hoàn thiện bổ nhiệm đội ngũ CTV thanh tra nhiệm kỳ 2021-2024 theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2. Thanh tra hành chính

2.1. Tổng số cuộc thanh tra sẽ thực hiện trong năm học: 03 cuộc (có phụ lục kèm theo).

2.2. Đối tượng thanh tra: Thanh tra hành chính đối với các cơ sở giáo dục (CSGD) và cá nhân thuộc quyền quản lý của Sở GDĐT.

2.3. Nội dung thanh tra: Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục; chính sách, pháp luật khác có liên quan và nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Thanh tra chuyên ngành

3.1. Tổng số cuộc thanh tra sẽ thực hiện trong năm học: 11 cuộc (có phụ lục kèm theo).

3.2. Đối tượng thanh tra: Thanh tra chuyên ngành đối với Phòng GDĐT, CSGD mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; các trường đại học, trường cao đẳng có đào tạo sư phạm theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục; cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục tại địa phương theo quy định.

3.3. Nội dung thanh tra

Tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

- Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Trách nhiệm quản lý của người đứng đầu;
- Thực hiện chỉ tiêu biên chế, số lượng, trình độ và công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo ở các cấp học, trình độ đào tạo theo quy định;
- Việc thực hiện các chương trình, dự án, trọng tâm là các gói thầu liên quan đến Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho Chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Các điều kiện cơ sở vật chất và triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, lựa chọn, phân phối và sử dụng sách giáo khoa, triển khai dạy học trực tuyến; đảm bảo an toàn trường học trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn;



- Tổ chức ôn tập, tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Quy hoạch, phát triển mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX trên địa bàn;

- Việc dạy thêm, học thêm; bệnh thành tích trong giáo dục;

- Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục theo quy định tại Nghị định số 04/2021/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan;

- Thực hiện các quy định khác của pháp luật về giáo dục.

4. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Thực hiện việc tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP, Thông tư số 07/2014/TT-TTCP và các văn bản liên quan;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục và đào tạo; kịp thời tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất và xử lý sai phạm (nếu có) theo quy định;

- Rà soát các vụ việc tồn đọng, có kế hoạch và phương án giải quyết dứt điểm, không để khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, kéo dài (nếu có).

5. Công tác phòng chống tham nhũng

- Thực hiện Luật PCTN năm 2018, Thông tư số 05/2011/TT-TTCP ngày 10/01/2011 của Thanh tra Chính phủ Quy định về PCTN trong ngành thanh tra và các văn bản hướng dẫn trong ngành thanh tra;

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Nâng cao chất lượng việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trong chương trình chính khóa và ngoại khóa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra Sở GDĐT có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra theo thẩm quyền quy định tại Luật Thanh tra, Quy chế Đoàn thanh tra và các văn bản theo quy định hiện hành.

2. Thủ trưởng các đơn vị có CTV thanh tra giáo dục theo quyết định bổ nhiệm của Sở GDĐT có trách nhiệm bố trí thời gian để các CTV thanh tra giáo dục thực hiện nhiệm vụ theo điều động của các cấp có thẩm quyền.

3. Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố căn cứ kế hoạch thanh tra năm học 2021-2022 của Sở GDĐT thực hiện các nội dung sau:

- Chủ động làm việc với Thanh tra huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra hành chính, tham gia đoàn thanh tra hành chính, thanh tra đột xuất các nội dung phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục và đào tạo do Thanh tra huyện, thị xã, thành phố chủ trì tại các CSGD trên địa bàn theo phân cấp;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có) xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc, tích hợp nhiều nội dung kiểm tra tại một đơn vị tránh chồng chéo về nội dung, đối tượng kiểm tra, tránh thanh tra, kiểm tra nhiều lần trong một năm học đối với một đơn vị (trừ các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất hoặc do cấp trên giao). Ban hành các văn bản về công tác kiểm tra (*Lưu ý: nghiên cứu tổ chức thực hiện hình thức kiểm tra trực tuyến, dự giờ thông qua các nền tảng học tập trực tuyến mà cơ sở giáo dục đang thực hiện, không xếp loại giờ dạy của giáo viên*), hướng dẫn các đơn vị trực thuộc về công tác kiểm tra nội bộ;

- Chủ động làm việc với Thanh tra Sở để đề nghị thành lập các đoàn thanh tra chuyên ngành phục vụ công tác quản lý của Phòng GDĐT;

- Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Triển khai và chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn công khai đường dây nóng và tiếp nhận thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật về giáo dục qua đường dây nóng, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên, hiệu quả.

4. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT căn cứ vào nhiệm vụ năm học, Điều lệ nhà trường, kế hoạch thanh tra của Sở GDĐT thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm năm học; tổ chức thực hiện kế hoạch linh hoạt phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn, đặc biệt chú ý các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học và thu chi tài chính;

- Bố trí Phòng tiếp công dân và niêm yết công khai lịch tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị tại Phòng tiếp công dân;

- Công khai đường dây nóng và tiếp nhận thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật về giáo dục qua đường dây nóng.

5. Chế độ thông tin báo cáo về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT)

5.1. Đối với Phòng GDĐT

- Phối hợp với Thanh tra cấp huyện xây dựng kế hoạch thanh tra hành chính; xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên môn đối với các CSGD thuộc huyện quản lý trước ngày 30/9/2021;

- Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra nội bộ học kỳ I năm học 2021-2022 trước ngày 29/01/2022;

- Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 trước ngày 15/6/2022.

* Các báo cáo phải kèm theo số liệu.

5.2. Đối với các đơn vị trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị trước ngày 30/9/2021;



- Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra học kỳ I năm học 2021-2022 trước ngày 29/01/2021;

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra nội bộ, công tác tiếp công dân, giải quyết KN, TC trong năm học của đơn vị trước ngày 15/6/2022.

- Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân định kỳ của đơn vị chậm nhất ngày 15 hàng tháng, lịch tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị trước ngày 31/12/2021 (*xây dựng theo năm hành chính*).

* Các báo cáo phải kèm theo số liệu.

Lưu ý: Phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc báo cáo bằng văn bản và gửi bản mềm qua địa chỉ email: thanhtraso@quangngai.edu.vn.

5.3. Báo cáo đột xuất

Thủ trưởng các đơn vị cần chủ động báo cáo kịp thời các vấn đề nảy sinh trong công tác thanh tra, kiểm tra của đơn vị, đặc biệt các vụ việc khiếu nại, tố cáo (báo cáo bằng văn bản và email).

6. Thanh tra Sở GDĐT tiếp tục triển khai nhập thông tin, dữ liệu về tổ chức và hoạt động thanh tra của Sở trong Chuyên trang Thanh tra Bộ GDĐT (thanhtra.moet.gov.vn).

7. Số điện thoại đường dây nóng của Thanh tra Sở GDĐT: 0255.3824.113.

IV. Kinh phí cho hoạt động của Thanh tra Sở

- Kinh phí cho hoạt động thanh tra được thực hiện theo kinh phí năm tài chính đã được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt;

- Dùng kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước để mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra; khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT, Tỉnh (thay b/c);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (thay b/c);
- Các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục thường xuyên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng chức năng Sở GDĐT;
- Cổng Thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr (hnt).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Quốc Đông